

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Hiện đại hóa ngành Khí tượng Thủy văn đến năm 2025 và thời kỳ 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Quyết định số 1261/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hiện đại hóa ngành Khí tượng Thủy văn đến năm 2025 và thời kỳ 2026-2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án với các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 1261/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.
- Xác định cụ thể nội dung công việc và trách nhiệm của các đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Đề án.
- Tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án; huy động sự tham gia tích cực của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác hiện đại hóa ngành Khí tượng Thủy văn.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Đề án, xác định các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, sản phẩm dự kiến và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai Quyết định số 1261/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm sự phối hợp thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị có hiệu quả, đúng tiến độ.
- Tạo sự chuyển biến tích cực và nâng cao hiệu quả, chất lượng sản phẩm trong công tác dự báo, quan trắc và thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo hướng ứng dụng các công nghệ mới.
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và Kế hoạch này chủ động bố trí, sử dụng nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả, tránh lãng phí. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch này phải đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành và điều kiện thực tế của tỉnh Lào Cai.

Lồng ghép thực hiện các nội dung theo Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW; Kế hoạch số 80/KH-TU, Quyết định số 1970/QĐ-TTg đảm bảo sâu rộng, có hiệu quả, tiết kiệm với hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với yêu cầu thực tiễn; lồng ghép công tác khí tượng thủy văn với các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Căn cứ các nhiệm vụ và giải pháp theo Đề án “Hiện đại hóa Ngành Khí tượng thủy văn đến năm 2025 và thời kỳ 2026-2030”, căn cứ điều kiện thực tế của tỉnh Lào Cai, tổ chức triển khai các nhiệm vụ và giải pháp như sau:

1. Cơ chế, chính sách và cơ cấu tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và có hiệu quả Luật Khí tượng thủy văn và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về khí tượng thủy văn theo phạm vi quản lý của địa phương: Tham gia đóng góp ý kiến có hiệu quả vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực khí tượng thủy văn do Trung ương ban hành. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chiến lược, chương trình, dự án, đề án về lĩnh vực khí tượng thủy văn do Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương ban hành.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác quản lý về khí tượng thủy văn, bảo đảm chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. Đảm bảo số lượng công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý về khí tượng thủy văn cấp tỉnh theo vị trí việc làm chuyên ngành tài nguyên và môi trường.

2. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số khí tượng thủy văn

- Phát triển công nghệ thông tin khí tượng thủy văn bao gồm: Hạ tầng số, dữ liệu số và nền tảng số; đảm bảo duy trì hoạt động ổn định, thông suốt của hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin; an toàn thông tin đạt tối thiểu cấp độ 03; cung cấp dịch vụ công lĩnh vực khí tượng thủy văn đạt mức độ 04.

- Đầu tư mở rộng các trạm thông tin vệ tinh mặt đất, thiết bị thông tin lưu động; vận hành hiệu quả hệ thống cảnh báo đa thiên tai, kết hợp với hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin quốc gia. Hoàn thiện và vận hành hệ thống trạm quan trắc tài nguyên nước. Tiếp tục vận hành các trạm đo mưa tự động và trạm dự báo thời tiết tổng hợp trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác dự báo, cảnh báo thiên tai.

- Thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực khí tượng thủy văn, xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn, tài nguyên nước, biến đổi khí hậu tích hợp trong hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành tài nguyên và môi trường. Đầu tư hệ thống thiết bị tiếp nhận, lưu trữ và quản lý dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn tự động, liên tục từ các đối tượng phải quan trắc khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh tích hợp với hệ thống giám sát tài nguyên nước.

- Huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia vào hoạt động khí tượng thủy văn; tạo cơ chế phát triển mạnh dịch vụ khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu của các ngành, lĩnh vực; đề xuất triển khai một số sản phẩm, dịch vụ khí tượng thủy văn theo phương thức đối tác công - tư.

3. Mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn địa phương

- Tăng cường quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn đối với mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư, hiện đại hóa hệ thống quan trắc, theo dõi, giám sát thiên tai chuyên dùng, nhất là đối với mưa, bão, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất, sạt lở bờ sông, suối.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước tham gia cung cấp dịch vụ, công nghệ về khí tượng thủy văn, sản xuất, lắp ráp các phương tiện đo, trang thiết bị sử dụng trong mạng lưới trạm khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá công trình quan trắc đo đạc 02 lần trước và sau mùa mưa, bão lũ.

4. Dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

- Dự báo khí tượng thủy văn hàng ngày trong điều kiện thời tiết bình thường có độ tin cậy đạt 80-85%.

- Dự báo đủ độ tin cậy quỹ đạo và cường độ áp thấp nhiệt đới trước 02-03 ngày, tăng thời hạn cảnh báo quỹ đạo và cường độ bão trước 03-05 ngày.

- Dự báo, cảnh báo lũ đủ độ tin cậy đối với sông Hồng trước 02-03 ngày và theo Quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai; tăng chất lượng dự báo định lượng mưa lớn trước 02-03 ngày lên thêm 05-10% so với năm 2020; cảnh báo đủ độ tin cậy lũ quét, sạt lở đất trước 06 giờ; tăng thời hạn dự báo thời tiết đến 10 ngày, cảnh báo xu thế diễn biến một số hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm đến 01 tháng, cảnh báo hạn hán từ 03 tháng đến 01 năm.

5. Ứng dụng khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế

- Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý về khí tượng thuỷ văn.

- Tăng cường hợp tác với Trung Quốc về chia sẻ thông tin dữ liệu về khí tượng thuỷ văn, bao gồm thông tin thuỷ văn của sông Hồng và các sông, suối xuyên biên giới trong cả mùa lũ và mùa kiệt để đảm bảo số liệu thủy văn đầu nguồn phục vụ công tác dự báo, cảnh báo.

III. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Giám sát tiến độ triển khai và thực hiện Kế hoạch

Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh giám sát, đánh giá việc triển khai, thực hiện Kế hoạch.

2. Rà soát và cập nhật Kế hoạch

Trong quá trình triển khai thực hiện, Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm rà soát cập nhật Kế hoạch phù hợp với các quy định của Trung ương và điều kiện thực tế của tỉnh Lào Cai, tham vấn ý kiến của các sở, ngành, địa phương trước khi đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, cập nhật Kế hoạch.

3. Đánh giá thực hiện Kế hoạch

Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch định kỳ hàng năm (trước ngày 15/01 năm tiếp theo) và theo giai đoạn đến năm 2025 và 2026-2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách.
- Nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án khác.
- Các nguồn vốn hợp pháp theo quy định của pháp luật (bao gồm cả nguồn vốn xã hội hóa).

2. Xây dựng dự toán chi tiết và phê duyệt kinh phí

Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã được giao các nhiệm vụ chủ động xây dựng nội dung chi tiết, dự toán kinh phí cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hàng năm, tổng hợp gửi Sở Tài chính UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện hiệu quả các chiến lược, chương trình, đề án về lĩnh vực khí tượng thủy văn do Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương ban hành trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về công tác khí tượng thủy văn, góp phần chủ động trong công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho công tác khí tượng thủy văn.
- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì tham mưu phân bổ kinh phí đầu tư phát triển phù hợp nguồn kinh phí quy định tại Quyết định số 1261/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai thực hiện các quy định về khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn phục vụ xây dựng các dự án, công trình thuộc phạm vi chức năng quản lý có khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch trong phạm vi nguồn vốn do Sở Tài chính chủ trì tham mưu, phân bổ đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất, tổ chức triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, đường truyền mạng Internet phù hợp hoạt động khí tượng thủy văn.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong phòng chống thiên tai, xây dựng và phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Triển khai thực hiện các quy định về khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn phục vụ xây dựng các dự án, công trình thuộc phạm vi chức năng quản lý có khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn.

6. Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Lào Cai

Phối hợp cung cấp thông tin cảnh báo thiên tai, chia sẻ với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Lào Cai, Sở Tài nguyên và Môi trường về thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng thuỷ văn của hệ thống các trạm đo mưa và trạm thời tiết tổng hợp thuộc phạm vi quản lý.

7. Đài Khí tượng thuỷ văn tỉnh Lào Cai

- Nâng cao chất lượng bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai theo giải pháp, nhiệm vụ đã đề ra tại phần II (mục 4).

- Phối hợp cung cấp các thông tin, số liệu về khí tượng, thuỷ văn cho Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khí tượng thuỷ văn trên địa bàn tỉnh.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Lào Cai

- Tổ chức truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thông tin về biến đổi khí hậu phục vụ phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về khí tượng thủy văn.

9. Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nội dung liên quan đến công tác khí tượng thủy văn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Triển khai thực hiện các quy định về khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn phục vụ xây dựng các dự án, công trình thuộc phạm vi chức năng quản lý có khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của địa phương; lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo các cơ quan chức năng trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch; hằng năm bố trí kinh phí đáp ứng thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền sâu, rộng, kịp thời và có hiệu quả đưọng lõi, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác khí tượng thủy văn. Theo dõi, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch tại địa phương.

- Phối hợp Đài khí tượng thủy văn tỉnh Lào Cai kiểm tra, đảm bảo hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn không để tổ chức, cá nhân xâm phạm gây ảnh hưởng đến hoạt động đo đạc, dự báo của công trình (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Hiện đại hóa Ngành Khí tượng thủy văn đến năm 2025 và thời kỳ 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Tổng cục KTT;
 - TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
 - Đài KTTV khu vực miền núi phía bắc;
 - Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, Thông tin và Truyền thông;
 - Văn phòng TT BCH PCTT và TKCN tỉnh;
 - Đài KTTV tỉnh;
 - Báo Lào Cai;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - Công TTĐT tỉnh;
 - CVP, PCVP2;
 - Lưu: VT, TNMT2
- 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Hải



**PHỤ LỤC PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN HIỆN ĐẠI HÓA NGÀNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN ĐẾN NĂM 2025**
VÀ THỜI KỲ 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 09 /KH-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Hệ thống mạng lưới, thiết bị dự báo, giám sát khí tượng thủy văn dần được hiện đại hóa, đáp ứng các yêu cầu của thực tế	<p>Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực KTTV, xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV tỉnh Lào Cai đồng bộ với bộ cơ sở dữ liệu của ngành tài nguyên và môi trường</p> <p>Đẩy mạnh xã hội hóa trong cung cấp thông tin khí tượng thủy văn, dự báo, cảnh báo thiên tai...</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp	2024-2028
2	Xây dựng và phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh	<p>Rà soát đánh giá các trạm khí tượng, trạm thủy văn, trạm đo mưa, căn cứ Quy hoạch hệ thống mạng lưới trạm KTTV quốc gia và trạm KTTV chuyên dùng của các bộ ngành để xây dựng kế hoạch phát triển trạm KTTV tỉnh đảm bảo thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, ưu tiên khu vực thường xảy ra thiên tai</p> <p>Hoàn thiện và vận hành hệ thống trạm quan trắc tài nguyên nước và hệ thống giám sát tài nguyên nước, khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Lào Cai</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố,	2024-2027

